



## BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

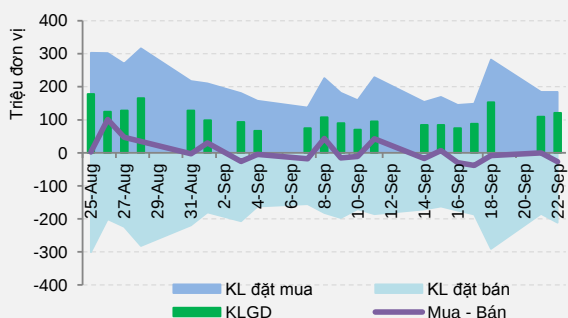
Phiên giao dịch ngày:

22/9/2015

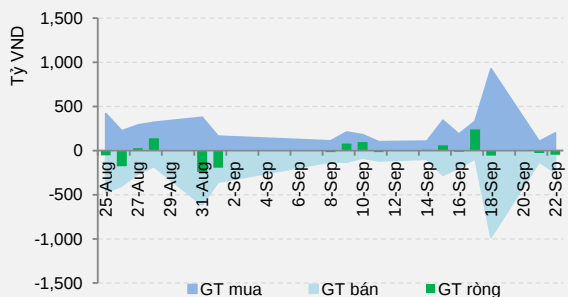
| Thông kê thị trường | HOSE        | HNX        |
|---------------------|-------------|------------|
| Index               | 573.2       | 78.4       |
| % Thay đổi          | ↑ 0.19%     | ↑ 0.36%    |
| KLGD (CP)           | 121,200,925 | 46,777,327 |
| GTGD (tỷ đồng)      | 1,831.53    | 544.67     |
| Tổng cung (CP)      | 211,689,190 | 72,287,700 |
| Tổng cầu (CP)       | 184,675,740 | 68,335,800 |

| Giao dịch NĐTNN   | HOSE       | HNX       |
|-------------------|------------|-----------|
| KL bán (CP)       | 13,470,320 | 665,616   |
| KL mua (CP)       | 8,686,110  | 2,922,200 |
| GTmua (tỷ đồng)   | 198.68     | 36.98     |
| GT bán (tỷ đồng)  | 246.25     | 15.32     |
| GT ròng (tỷ đồng) | (47.57)    | 21.66     |

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



| Ngành Cấp 1         | % thay đổi | P/E  | P/B | %GTGD |
|---------------------|------------|------|-----|-------|
| Công nghệ Thông tin | ↓ -0.30%   | 10.0 | 1.6 | 1.2%  |
| Công nghiệp         | ↑ 0.91%    | 9.1  | 1.4 | 20.0% |
| Dầu khí             | ↓ -0.08%   | 6.2  | 0.9 | 5.3%  |
| Dịch vụ Tiêu dùng   | ↓ -0.75%   | 11.1 | 2.9 | 1.1%  |
| Dược phẩm và Y tế   | ↑ 0.10%    | 7.0  | 1.9 | 0.5%  |
| Hàng Tiêu dùng      | ↑ 1.18%    | 8.0  | 3.6 | 15.4% |
| Ngân hàng           | ↓ -0.44%   | 12.3 | 1.9 | 11.4% |
| Nguyên vật liệu     | ↑ 0.55%    | 10.6 | 1.9 | 10.9% |
| Tài chính           | ↑ 0.23%    | 16.0 | 1.8 | 31.5% |
| Tiện ích Cộng đồng  | ↓ -0.52%   | 6.8  | 1.9 | 2.7%  |
| VN - Index          | ↑ 0.19%    | 12.0 | 2.3 | 77.4% |
| HNX - Index         | ↑ 0.36%    | 10.0 | 1.7 | 22.6% |

## VN-Index

VN-Index mở đầu phiên giao dịch với nhịp tăng điểm khá tốt nhưng sau đó lực cầu dần suy yếu về cuối phiên sáng đã kéo lùi chỉ số về sát mốc tham chiếu.

Trái với phiên trước, nhóm cổ phiếu ngân hàng giao dịch khá ảm đạm. MBB, STB cùng giảm 200 đồng mỗi mã. BID, CTG cũng giảm nhẹ 100 đồng. VCB may mắn giữ mức giá tham chiếu.

Ở chiều ngược lại, dù giá dầu thế giới tiếp tục giảm nhẹ nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn giao dịch khá tích cực. PXS, GAS cùng nhích lên 100 đồng, trong khi PVD giữ vững mốc giá tham chiếu.

Nhóm cổ phiếu Bluechips vốn là lực đỡ chính cho chỉ số đầu phiên giao dịch đã suy yếu khá mạnh về cuối phiên sáng tạo áp lực kéo lùi đà tăng của VN-Index. Mức tăng của những mã trụ cột như BVH, VNM, PGS đã thu hẹp đáng kể. Chốt phiên sáng, BVH, VNM, CSM tăng lần lượt 800, 500 và 600 đồng. Bên cạnh đó, VNM, VIC, MSN, NT2 cũng chốt phiên sáng với mức giảm nhẹ. Chốt phiên sáng, VN-Index tăng 0,14 điểm, lên 572,26 điểm.

VN-Index duy trì đà tăng nhẹ do áp lực bán không lớn và nhiều mã trụ vẫn duy trì được đà tăng.

Nhóm cổ phiếu ngành bảo hiểm có phiên giao dịch tích cực. BVH chốt phiên với mức tăng 1,48%, lên 48.100 đồng/cp. BIC cũng tăng nhẹ 0,43%, BMI giữ mức giá tham chiếu. PGI tăng 2,07% là mã tăng mạnh nhất nhóm.

Nhóm cổ phiếu ngân hàng vẫn tiếp tục giao dịch lành lành. Chốt phiên giao dịch, ngoài STB và EIB tăng nhẹ 100 đồng, các mã khác trong nhóm đều giảm nhẹ. Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu dầu khí cũng suy yếu trong phiên chiều khi giá dầu thế giới có tín hiệu giảm. Chỉ còn PXS giữ mức tăng từ phiên sáng. GAS, PVD chốt phiên với mức giảm lần lượt 0,63% và 0,84%.

VNM là tâm điểm phiên giao dịch buổi chiều khi bắt ngờ bật tăng 3,03% góp phần tích kéo VN-Index tăng điểm trở lại. Bên cạnh đó, một vài mã Bluechips khác cũng chốt phiên với mức tăng khác tốt như CSM (+700), DPM (+500), HSG (+500), KBC (+300), REE (+400).

Chốt phiên, VN-Index tăng 1,08 điểm, lên 573,2 điểm. Thanh khoản tăng hơn 10% về khối lượng so với phiên trước, đạt trên 121 triệu đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch hơn 1.836 tỷ đồng. Toàn thị trường có 97 mã tăng 112 mã giảm, và 100 mã đứng giá.

## BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày:

22/9/2015

### HNX-Index

Giao dịch trên HNX có dấu hiệu cải thiện khi thanh khoản đã tăng so với sáng hôm qua. PVS nổi bật trong nhóm cổ phiếu dầu khí, tăng 400 đồng lên 21.300 đồng/cp trong khi PVC và PVB cùng giữ mức giá tham chiếu. Một vài mã trụ cột khác cũng tăng nhẹ như SHS (+100), PGS (+300), CEO(+300) cũng góp phần kéo HNX-Index tăng nhẹ. Đáng chú ý khi NDX tiếp tục tăng trần phiên thứ 2 liên tiếp. Chốt phiên sáng, HNX-Index tăng 0,25 điểm lên 78,32 điểm.

HNX-Index gần như đi ngang trong phiên chiều. Nhóm cổ phiếu xây dựng và bất động sản nhìn chung có phiên tăng khá tốt. CEO, HUT tăng lần lượt 500 và 100 đồng, NDX tăng trần, VCG giảm nhẹ 100 đồng. Nhóm cổ phiếu dầu khí chịu tác động từ giá dầu thế giới đã điều chỉnh nhẹ. PVC, PVB cùng giảm 100 đồng, PVS cũng thu hẹp mức tăng xuống còn 200 đồng. Chốt phiên, HNX-Index tăng nhẹ 0,28 điểm, lên 78,35 điểm. Thanh khoản tăng khá tốt so với phiên ngày hôm qua, đạt hơn 46,7 triệu đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch hơn 544 tỷ đồng. Toàn thị trường có 103 mã tăng 72 mã giảm, và 194 mã đứng giá.

### GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Giao dịch khối ngoại hôm nay tương tương đối sôi động. Tổng kết phiên giao dịch, khối ngoại đã bán ròng hơn 2,5 triệu đơn vị, tương ứng giá trị bán ròng gần 26 tỷ đồng.

Trên HSX, khối ngoại bán ròng phiên thứ 3 liên tiếp, giá trị bán ròng đạt trên 47.5 tỷ đồng, tương ứng khối lượng bán ròng hơn 4,7 triệu đơn vị. HSG và KBC là hai mã được khối ngoại mua vào tích cực nhất với khối lượng mua ròng lần lượt hơn 1,2 triệu và 927 nghìn đơn vị. Bên cạnh đó, FIT cũng được mua vào trên 700 nghìn đơn vị. Ở chiều ngược lại, HAG là mã bị bán ròng mạnh nhất, với khối lượng bán ròng đạt trên 9,6 triệu đơn vị. Theo sau đó, SBT cũng bị bán ròng hơn 397 nghìn đơn vị.

Trên HNX, khối ngoại đã quay lại mua ròng khá mạnh phiên hôm nay. Giá trị mua ròng đạt hơn 21,6 tỷ đồng, tương ứng khối lượng mua ròng trên 2,2 triệu đơn vị. SHB và TIG là hai mã được mua ròng mạnh nhất về khối lượng với khối lượng mua ròng lần lượt trên 975 nghìn và 719 nghìn đơn vị. PVS cũng được mua ròng trên 400 nghìn đơn vị, tương ứng hơn 8,6 tỷ đồng, dẫn đầu về giá trị mua ròng. Ở chiều ngược lại LAS và PVC là 2 mã bị khối ngoại bán ròng chủ yếu trong phiên giao dịch với khối lượng bán ròng lần lượt hơn 137 nghìn và 122 nghìn đơn vị.



## BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày:

22/9/2015

### THÔNG TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY:

Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) có báo cáo nâng triển vọng tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2015 lên 6,5% và năm 2016 lên mức 6,6%. Đây là mức khá cao so với mức dự báo 6,1% và 6,2% mà ngân hàng này đưa ra vào đầu năm.

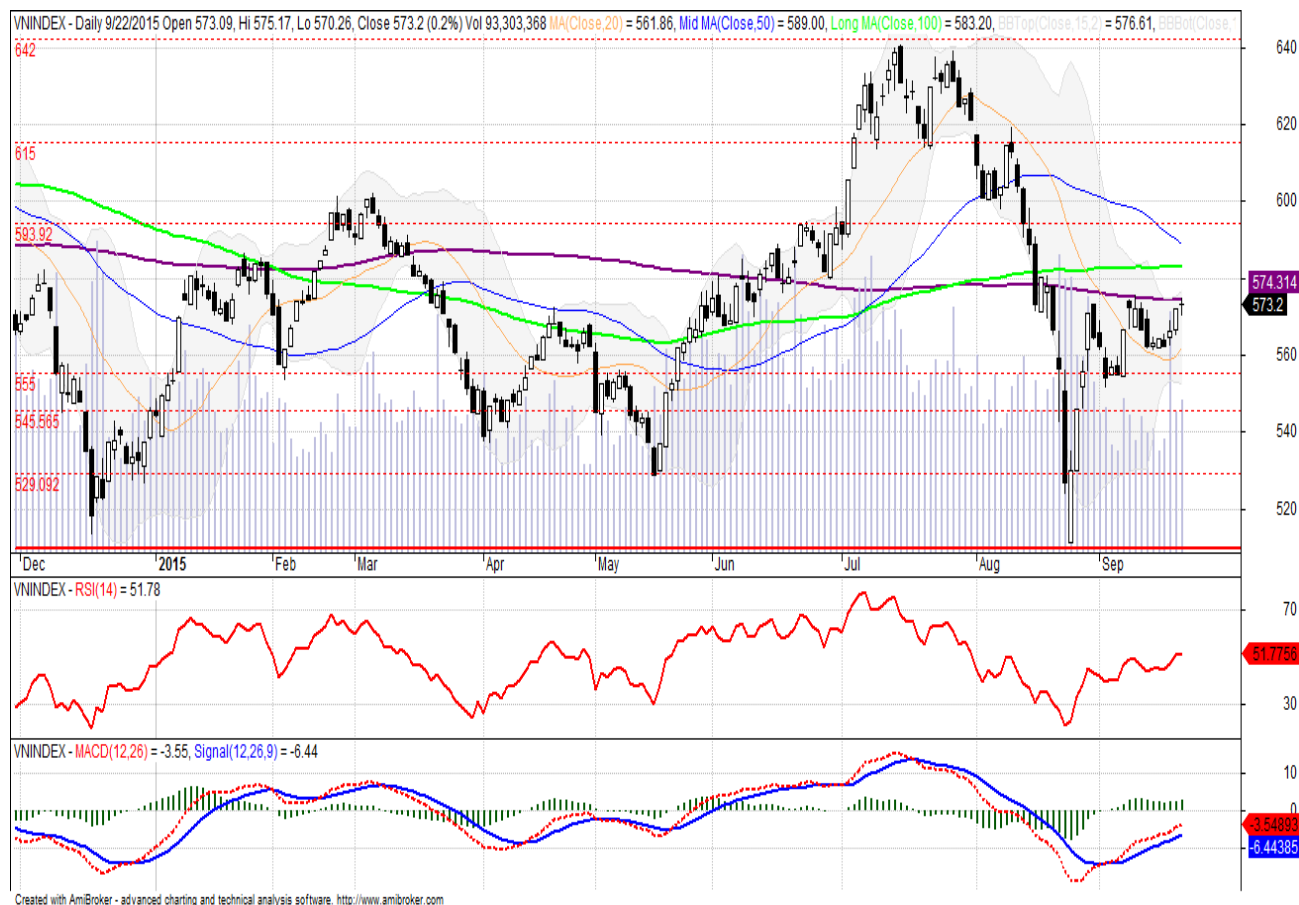
Tín dụng cả nước tăng 10,23% tính tới hết tháng 8: đây là mức khá cao so với mức tăng trưởng 5,62% của cùng kỳ năm 2014 và tăng đều ngay từ những tháng đầu năm 2015. Chất lượng tín dụng cũng được cải thiện đáng kể, tỷ lệ nợ xấu giảm so với cuối năm 2014. Cơ cấu tín dụng cũng có sự chuyển biến tích cực, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên như cho vay nông nghiệp nông thôn, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp vừa và nhỏ, xuất khẩu.

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG:

Hai chỉ số tiếp tục duy trì đà tăng, tuy vậy độ rộng thị trường đã thu hẹp đáng kể do áp lực chốt lời ngắn hạn của nhiều mã lớn. Mặc dù diễn biến giá dầu thô thế giới bật tăng mạnh 4% trong phiên tối qua trên thị trường Mỹ sau thông tin Mỹ cắt giảm số lượng giàn khoan tuần thứ 3 liên tiếp nhưng nhóm các cổ phiếu dầu khí niêm yết trên cả hai sàn đều đồng loạt điều chỉnh kết hợp cùng sự suy giảm của nhóm các mã ngân hàng khiến tâm lý thận trọng lan rộng ra toàn thị trường. Thanh khoản tiếp tục có sự cải thiện khá tích cực với lượng giao dịch đạt trên 160 triệu đơn vị. Dòng tiền đang từng bước tham gia trở lại thị trường sau giai đoạn dài đứng ngoài quan sát.

Những thông tin vĩ mô tích cực bắt đầu xuất hiện. Nỗi lo biến động tỷ giá các tháng cuối năm được NHNN xoa dịu với khẳng định sẽ giữ tỷ giá VND/USD ổn định bằng việc bán ra ngoại tệ trong trường hợp FED quyết định tăng lãi suất trong cuộc họp các tháng tới là nền tảng tích cực cho thị trường tiếp tục duy trì xung lực hồi phục trong các phiên sắp tới. Trạng thái rung lắc tại các vùng cản kỹ thuật là thời điểm thích hợp để nhà đầu tư có thể tiến hành giải ngân vào các cổ phiếu có khả năng tăng trưởng khả quan trong các tháng cuối năm.

**VN-INDEX**

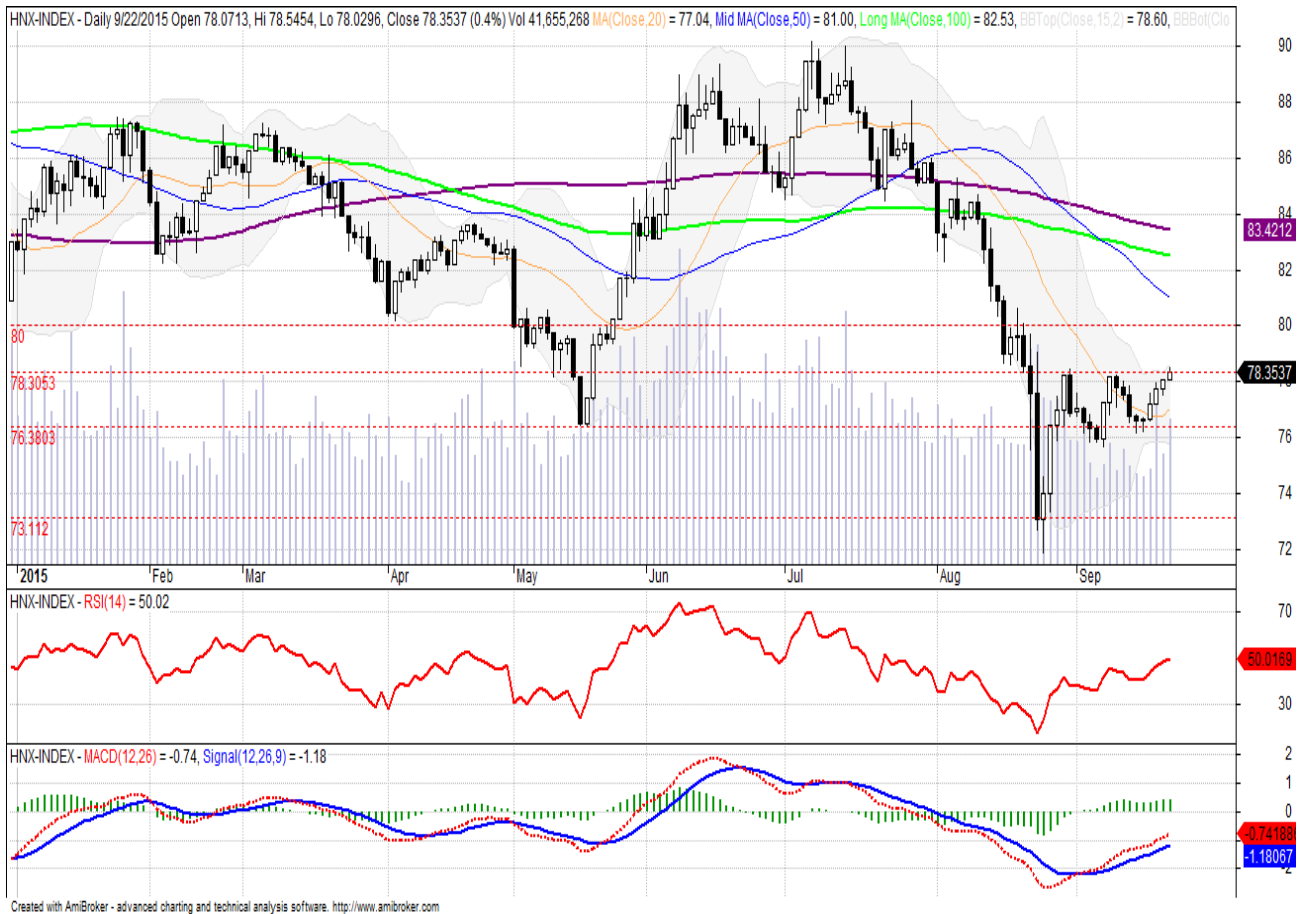


**NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT**

VN-Index duy trì đà tăng tích cực tuy vậy biên độ tăng thu hẹp do áp lực điều chỉnh của nhóm các cổ phiếu chủ chốt. Chỉ số này tăng 1,08 điểm (0,19%) lên mốc 573,2 điểm. Thanh khoản tiếp tục có sự phục hồi với 121 triệu đơn vị được giao dịch tương ứng giá trị khoảng 1.800 tỷ đồng.

Đồ thị chỉ số này tạo thành Doji ngay tại mốc cản tạo bởi đường SMA200 cho thấy trạng thái giằng co đang diễn ra sau 2 phiên tăng tích cực trước đó. Dự kiến trạng thái rung lắc sẽ có thể tiếp tục diễn ra do VN-Index đang phải đối mặt với các đường SMA trung dài hạn phía trên.

Khối lượng giao dịch tiếp tục có sự cải thiện và thanh khoản đã vượt lượng giao dịch bình quân 20 phiên gần nhất cho thấy dòng tiền bắt đầu hoạt động tích cực trở lại. Các chỉ báo kỹ thuật cũng cho dấu hiệu tích cực về thị trường trong ngắn hạn.

**HN-INDEX**

**NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT**

HNX-Index cũng duy trì đà tăng nhẹ và độ rộng thị trường tích cực hơn so với diễn biến trên sàn HSX. Chỉ số này tăng 0,28 điểm (0,36%) lên mốc 78,35 điểm. Thanh khoản cũng có sự cải thiện với khoảng 41 triệu đơn vị tương ứng giá trị giao dịch hơn 450 tỷ đồng.

Đồ thị chỉ số này duy trì phiên tăng liên tục thứ 4 liên tiếp và hiện tại đã break thành công mốc cản 78 điểm. Tuy vậy mô hình Ascending Triangle không chắc chắn do lượng giao dịch không có sự đột biến và đà tăng không tạo thành mức tăng tích cực.

Các chỉ báo kỹ thuật cũng duy trì đà tăng tích cực trong giai đoạn này cho dấu hiệu tích cực về trạng thái tích lũy của HNX-Index trong giai đoạn này.

**VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH**

**ADB nâng dự báo tăng trưởng của Việt Nam 2015 lên 6,5%, hạ dự báo của Châu Á**

Trong báo cáo Triển vọng Phát triển Châu Á 2015 cập nhật công bố sáng ngày 22/9, ADB dự báo GDP của Việt Nam sẽ tăng trưởng 6,5% trong năm nay, cao hơn so với mức 6,1% đưa ra hồi tháng 3/2015.

**Năm 2015, VN trả nợ hơn 166.000 tỉ đồng, nợ công 62,3%**

Đó là thông tin được ông Trương Hùng Long, cục trưởng Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại, Bộ Tài chính, cho biết ngày 21-9 tại hội thảo đánh giá Luật nợ công sau 5 năm triển khai thực hiện.

**TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG**

**Đến 31/8/2015: Tín dụng cả nước tăng 10,23%**

Tốc độ tăng trưởng tín dụng 8 tháng đầu năm 2015 đạt 10,23%, cao hơn nhiều so với mức 5,62% của cùng kỳ năm 2014 và tăng đều ngay từ những tháng đầu năm 2015. Chất lượng tín dụng cũng được cải thiện đáng kể, tỷ lệ nợ xấu giảm so với cuối năm 2014. □

**Vàng trong nước giảm 70.000 đồng mỗi lượng**

Sau khi điều chỉnh giảm khoảng 40.000 đồng mỗi lượng trong ngày hôm qua 21/9, giá vàng trong nước sáng nay tiếp tục điều chỉnh giảm thêm 70.000 đồng do giá vàng thế giới thoái lui từ đỉnh 3 tuần.

**Ngày 22/9, tỷ giá USD/VND đi ngang**

Hôm nay, Ngân hàng Nhà nước áp dụng tỷ giá giao dịch USD ở mức mua vào là 21.800 đồng/USD và bán ra ở mức 22.475 đồng/USD. Tỷ giá bình quân liên ngân hàng là 1 USD = 21.890 VND.

**TIN TỨC NGÀNH**

**Giá dầu thế giới tiếp tục điều chỉnh**

Giá dầu WTI đã giảm xuống dưới mốc 46 usd/thùng, hiện giao dịch ở 45,71 usd/thùng. Giá dầu Brent cũng giảm về sát mốc 48 usd/thùng.

**TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**

**Chứng khoán Mỹ tăng nhẹ**

Đóng cửa phiên 21/9, chỉ số công nghiệp Dow Jones tăng 0,77% lên 16.510,19 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0,46% lên 1.966,97 điểm. Chỉ số Nasdaq tăng 0,04% lên 4.828,96 điểm

**Kinh tế Trung Quốc dự kiến tăng trưởng 6,9% trong năm nay**

Báo cáo công bố ngày 21/9 của Viện Hàn lâm khoa học xã hội Trung Quốc (CASS) cho rằng GDP của Trung Quốc dự kiến sẽ tăng trưởng 6,9% trong năm nay.

**Ngày 22/9: Nhân dân tệ giảm giá phiên thứ 2 liên tiếp**

Ngân hàng trung ương Trung Quốc ấn định tỷ giá tham chiếu ngày 22/9 ở mức 6,3721 NDT/USD. Như vậy, Nhân dân tệ đã giảm 0,07% so với phiên hôm trước.



## KẾT QUẢ KINH DOANH

## HOẠT ĐỘNG SXKD

**TIG đưa vào hoạt động Vườn Vua resort & villas**

CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long đã tổ chức lễ khai trương Khu du lịch, biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua (hạng mục khu dịch vụ resort) ngày 20/9, tại xã Trung Thịnh, huyện Thanh Thủy, Phú Thọ.

## TIN TỨC KHÁC

**SHI: Đề xuất tăng lượng trái phiếu kèm chứng quyền phát hành lên 200 tỷ đồng**

Phương án phát hành trái phiếu kèm chứng quyền dự kiến sẽ tăng từ 180 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng. Đề xuất trên sẽ được trình các cổ đông tại ĐHĐCĐ bất thường tổ chức ngày 5/10 tới.

**DQC giảm sở hữu tại Đầu tư & Thương mại Điện Quang, không còn là công ty mẹ**

Hiện DQC đang nắm giữ 357.000 cổ phần tại công ty này. Mới đây, CTCP Đầu tư & Thương mại Điện Quang tăng vốn điều lệ từ 7 tỷ đồng lên 7,7 tỷ đồng. Tỷ lệ sở hữu của DQC tại công ty này đã giảm từ 51% xuống còn 46,36%.

**Ô tô Trường Long tạm ứng cổ tức đợt 1/2015 tỷ lệ 50% bằng tiền mặt**

Ô tô Trường Long thống nhất tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2015 bằng tiền mặt với tỷ lệ 50% - tương đương 5.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian dự kiến thanh toán vào 2 tháng cuối năm 2015.

**SDT: 30/09 GDKHQ nhận cổ tức bằng tiền mặt 2014 với tỷ lệ 15%**

CTCP Sông Đà 10 đã thông báo ngày 30/09 là GDKHQ nhận cổ tức với tỷ lệ 15% vào ngày 13/11/2015. Ngày đăng ký cuối cùng: 02/10/2015.

**JVC: Nhắc nhở lần 3 chậm công bố BCTC HN và Cty mẹ quý 1 năm 2015**

Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM nhắc nhở chậm công bố BCTC HN và Cty mẹ quý 1 năm 2015 lần 3 đối với Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật.

**VMD sẽ chi gần 17 tỷ đồng trả cổ tức 2014 tỷ lệ 20%**

Ngày 21/09/2015, CTCP Y Dược phẩm Vimedimex đã thông báo quyết định về việc chi trả cổ tức năm 2014 bằng tiền mặt với tỷ lệ 20%. Theo đó, tổng số tiền dự kiến chi trả cho cổ đông là gần 17 tỷ đồng.

**HTL: Sẽ tạm ứng cổ tức đợt 1/2015 bằng tiền mặt tỷ lệ 50%**

HĐQT của CTCP Kỹ thuật & Ô tô Trường Long đã thống nhất tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2015 bằng tiền mặt tỷ lệ 50% vào tháng 11 hoặc tháng 12 năm 2015.

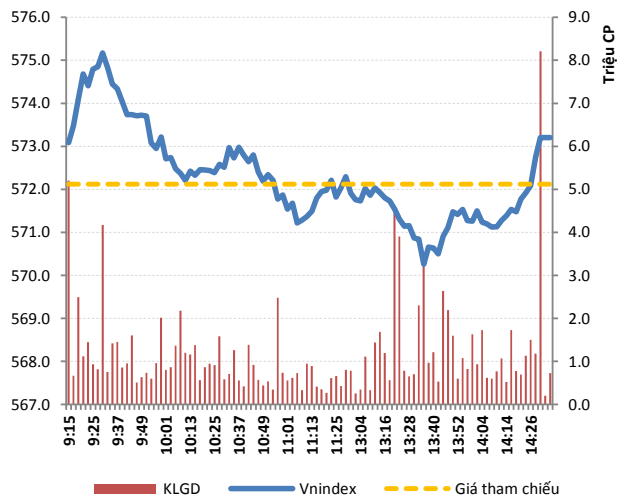
**IPO gần 5 triệu cổ phần tại Bệnh viện Giao thông Vận tải**

Bệnh viện Giao thông Vận tải Trung ương đem ra bán đấu giá 4.952.000 cổ phần với giá khởi điểm 10.000 đồng/CP. Thời gian đấu giá dự kiến 8h30 ngày 21/10/2015, địa điểm tại HNX.

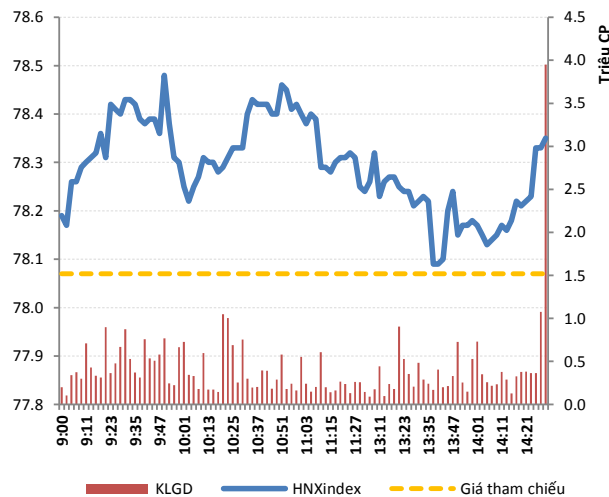


## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

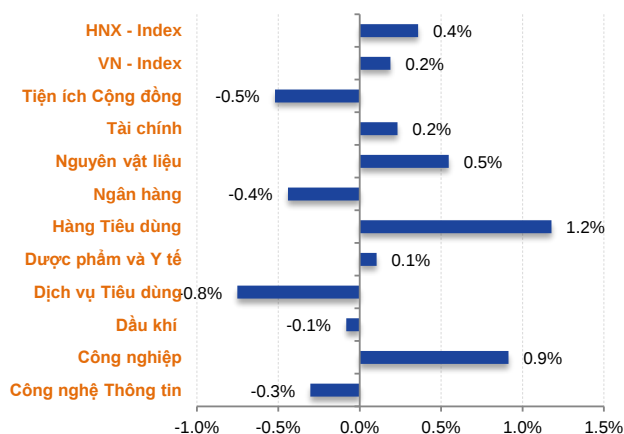
## KLGD và VN-Index trong phiên



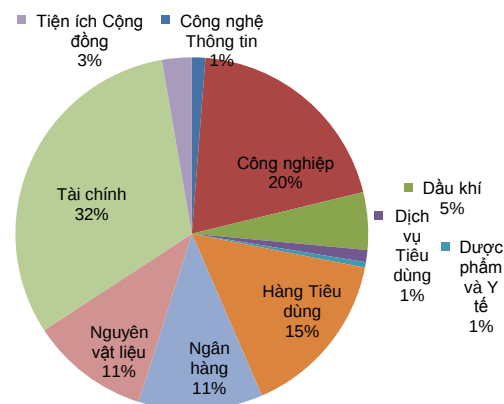
## KLGD và HNX-Index trong phiên



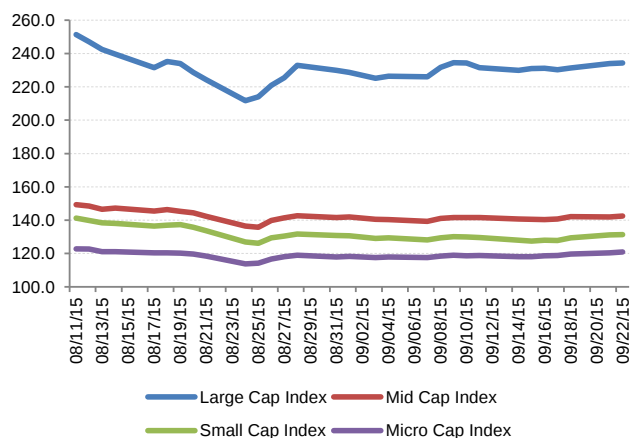
## Biến động giá phân theo nhóm Ngành



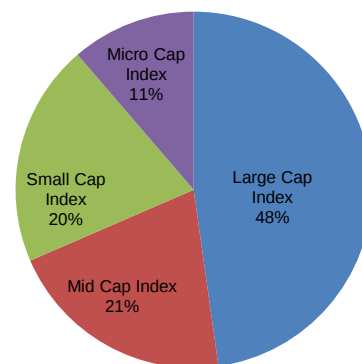
## Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



## Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



## Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



## Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ  
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ  
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

| TT | Mã CK | KL mua ròng | Mã CK | KL bán ròng | TT | Mã CK | KL mua ròng | Mã CK | KL bán ròng |
|----|-------|-------------|-------|-------------|----|-------|-------------|-------|-------------|
| 1  | HSG   | 1,228,610   | HAG   | 9,678,270   | 1  | SHB   | 975,300     | LAS   | 137,700     |
| 2  | KBC   | 927,500     | SBT   | 397,060     | 2  | TIG   | 718,800     | PVC   | 122,000     |
| 3  | FIT   | 702,100     | IJC   | 196,720     | 3  | PVS   | 402,800     | HUT   | 60,000      |
| 4  | HQC   | 410,000     | TDC   | 190,000     | 4  | CEO   | 260,200     | NTP   | 19,300      |
| 5  | HHS   | 382,330     | CTG   | 165,900     | 5  | KLS   | 114,400     | NAG   | 12,400      |

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | %        | KLGD       | Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | %       | KLGD      |
|-----|------------|----------|----------|------------|-----|------------|----------|---------|-----------|
| HAG | 15.2       | 15.4     | ↑ 1.32%  | 13,381,930 | SHB | 6.9        | 7.0      | ↑ 1.45% | 5,772,879 |
| MBB | 15.3       | 15.2     | ↓ -0.65% | 10,502,560 | PVX | 3.0        | 3.1      | ↑ 3.33% | 4,353,202 |
| VHG | 8.3        | 8.1      | ↓ -2.41% | 8,461,380  | VIX | 7.8        | 8.2      | ↑ 5.13% | 3,169,670 |
| ASM | 9.6        | 9.5      | ↓ -1.04% | 5,906,615  | PVS | 20.9       | 21.1     | ↑ 0.96% | 2,980,548 |
| FLC | 6.7        | 6.8      | ↑ 1.49%  | 3,910,340  | TIG | 10.8       | 10.9     | ↑ 0.93% | 2,921,740 |

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | %       | Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | %        |
|-----|------------|----------|-----|---------|-----|------------|----------|-----|----------|
| BBC | 58.0       | 62.0     | 4.0 | ↑ 6.90% | DST | 10.1       | 11.9     | 1.8 | ↑ 17.82% |
| RDP | 25.5       | 27.2     | 1.7 | ↑ 6.67% | SDU | 11.0       | 12.1     | 1.1 | ↑ 10.00% |
| SVT | 18.5       | 19.7     | 1.2 | ↑ 6.49% | BED | 22.2       | 24.4     | 2.2 | ↑ 9.91%  |
| POM | 6.2        | 6.6      | 0.4 | ↑ 6.45% | NDX | 11.2       | 12.3     | 1.1 | ↑ 9.82%  |
| PNC | 14.0       | 14.9     | 0.9 | ↑ 6.43% | SMT | 21.9       | 24.0     | 2.1 | ↑ 9.59%  |

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/-  | %        | Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/-  | %         |
|-----|------------|----------|------|----------|-----|------------|----------|------|-----------|
| VNH | 1.2        | 1.1      | -0.1 | ↓ -8.33% | BBS | 17.0       | 15.3     | -1.7 | ↓ -10.00% |
| GTT | 1.4        | 1.3      | -0.1 | ↓ -7.14% | KST | 4.0        | 3.6      | -0.4 | ↓ -10.00% |
| SCD | 41.0       | 38.2     | -2.8 | ↓ -6.83% | NGC | 10.5       | 9.5      | -1.0 | ↓ -9.52%  |
| KHA | 31.2       | 29.1     | -2.1 | ↓ -6.73% | BHT | 4.2        | 3.8      | -0.4 | ↓ -9.52%  |
| CCI | 13.5       | 12.6     | -0.9 | ↓ -6.67% | OCH | 6.5        | 5.9      | -0.6 | ↓ -9.23%  |

(\*) Giá điều chỉnh

## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

### Top KLGD lớn nhất HOSE

| Mã  | KLGD       | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|------------|-------|-------|------|-----|
| HAG | 13,381,930 | 12.3% | 2,322 | 6.6  | 0.8 |
| MBB | 10,502,560 | 15.2% | 2,170 | 7.0  | 1.0 |
| VHG | 8,461,380  | 11.7% | 2,258 | 3.6  | 0.7 |
| ASM | 5,906,615  | 8.1%  | 793   | 12.0 | 0.9 |
| FLC | 3,910,340  | 11.8% | 1,261 | 5.4  | 0.6 |

### Top KLGD lớn nhất HNX

| Mã  | KLGD      | ROE   | EPS   | P/E | P/B |
|-----|-----------|-------|-------|-----|-----|
| SHB | 5,772,879 | 7.4%  | 830   | 8.4 | 0.6 |
| PVX | 4,353,202 | 32.6% | 1,201 | 2.6 | 0.4 |
| VIX | 3,169,670 | 16.6% | 1,658 | 4.9 | 0.8 |
| PVS | 2,980,548 | 19.1% | 4,117 | 5.1 | 0.9 |
| TIG | 2,921,740 | 20.0% | 2,042 | 5.3 | 0.9 |

### Top Đột biến giá HOSE

| Mã  | +/-%   | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|--------|-------|-------|------|-----|
| BBC | ↑ 6.9% | 10.0% | 4,057 | 15.3 | 1.5 |
| RDP | ↑ 6.7% | 19.9% | 3,187 | 8.5  | 1.6 |
| SVT | ↑ 6.5% | 5.3%  | 639   | 30.8 | 1.6 |
| POM | ↑ 6.5% | -1.4% | (170) | -    | 0.5 |
| PNC | ↑ 6.4% | 12.0% | 808   | 18.4 | 2.3 |

### Top Đột biến giá HNX

| Mã  | +/-%    | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| DST | ↑ 17.8% | 6.8%  | 508   | 23.4 | 1.2 |
| SDU | ↑ 10.0% | 0.9%  | 150   | 80.8 | 0.7 |
| BED | ↑ 9.9%  | 11.6% | 1,580 | 15.4 | 1.8 |
| NDX | ↑ 9.8%  | 13.5% | 1,530 | 8.0  | 1.1 |
| SMT | ↑ 9.6%  | 26.9% | 3,426 | 7.0  | 1.8 |

### Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

| Mã  | KL mua    | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|-----------|-------|-------|------|-----|
| HSG | 1,228,610 | 24.3% | 6,368 | 6.6  | 1.5 |
| KBC | 927,500   | 8.3%  | 1,265 | 10.4 | 0.8 |
| FIT | 702,100   | 25.2% | 3,612 | 2.8  | 0.9 |
| HQC | 410,000   | 4.3%  | 428   | 11.9 | 0.5 |
| HHS | 382,330   | 43.1% | 4,801 | 3.2  | 1.3 |

### Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

| Mã  | KL mua  | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| SHB | 975,300 | 7.4%  | 830   | 8.4  | 0.6 |
| TIG | 718,800 | 20.0% | 2,042 | 5.3  | 0.9 |
| PVS | 402,800 | 19.1% | 4,117 | 5.1  | 0.9 |
| CEO | 260,200 | 20.3% | 2,469 | 6.9  | 1.2 |
| KLS | 114,400 | 1.8%  | 232   | 32.4 | 0.6 |

### Top Vốn hóa HOSE

| Mã  | Vốn hóa | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| VNM | 122,414 | 34.1% | 5,706 | 17.9 | 5.8 |
| VCB | 118,860 | 10.8% | 2,076 | 21.5 | 2.6 |
| GAS | 89,984  | 34.1% | 6,811 | 7.0  | 2.2 |
| BID | 84,100  | 16.2% | 1,911 | 12.9 | 2.2 |
| VIC | 79,012  | 8.0%  | 1,084 | 39.5 | 2.6 |

### Top Vốn hóa HNX

| Mã  | Vốn hóa | ROE    | EPS     | P/E  | P/B |
|-----|---------|--------|---------|------|-----|
| ACB | 17,208  | 7.6%   | 1,050   | 18.3 | 1.4 |
| PVS | 9,425   | 19.1%  | 4,117   | 5.1  | 0.9 |
| SQC | 8,691   | -11.7% | (1,122) | -    | 9.1 |
| SHB | 6,637   | 7.4%   | 830     | 8.4  | 0.6 |
| PHP | 5,656   | 6.7%   | 1,840   | 9.4  | 1.4 |

### Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

| Mã  | Beta | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|------|-------|-------|------|-----|
| GAS | 1.92 | 34.1% | 6,811 | 7.0  | 2.2 |
| PVD | 1.91 | 17.2% | 5,879 | 6.1  | 1.0 |
| KTB | 1.90 | 1.3%  | 127   | 11.0 | 0.1 |
| PTC | 1.88 | 5.1%  | 540   | 18.2 | 0.9 |
| HAI | 1.75 | 6.9%  | 741   | 8.1  | 0.6 |

### Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

| Mã  | Beta | ROE    | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|------|--------|-------|------|-----|
| SHN | 2.81 | -52.3% | (817) | -    | 2.6 |
| VIX | 2.47 | 16.6%  | 1,658 | 4.9  | 0.8 |
| HHG | 2.16 | 9.8%   | 1,040 | 9.2  | 0.9 |
| PVL | 2.08 | 1.2%   | 82    | 24.3 | 0.3 |
| PVC | 2.04 | 14.7%  | 2,926 | 6.9  | 0.9 |



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Phó trưởng phòng: Đỗ Quang Hợp**  
[hop.dq@shs.com.vn](mailto:hop.dq@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu**  
[hieu.dt@shs.com.vn](mailto:hieu.dt@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---